

Số: 20 /2019/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải Phòng, ngày 24 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Đà Nẵng

DNG - 01 - 2019

Vùng biển : Đà Nẵng

Tên luồng : Đà Nẵng

Căn cứ bình đồ độ sâu luồng hàng hải Đà Nẵng do Xí nghiệp Khảo sát bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc đo đạc và hoàn thành ngày 21 tháng 01 năm 2019;

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Đà Nẵng độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" như sau:

1. Luồng vào cảng Tiên Sa:

- a) Luồng vào vùng quay tàu cầu 3: Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 110m, độ sâu đạt: -10,7 m (âm mười mét bảy).
- b) Khu vực mở rộng cho tàu vào bến 1, 2: Trong phạm vi đáy luồng mở rộng được giới hạn bởi các điểm BT4, BT4a, BT4b, BT4c, BT4d, BT5 có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
BT4	16°07'21.1"	108°12'23.5"	16°07'17.4"	108°12'30.1"
BT4a	16°07'20.8"	108°12'25.9"	16°07'17.1"	108°12'32.5"
BT4b	16°07'16.1"	108°12'31.1"	16°07'12.5"	108°12'37.7"
BT4c	16°07'16.3"	108°12'36.0"	16°07'12.6"	108°12'42.6"
BT4d	16°07'14.9"	108°12'39.2"	16°07'11.2"	108°12'45.7"
BT5	16°07'11.2"	108°12'34.7"	16°07'07.6"	108°12'41.3"

độ sâu đạt: -11,3m (âm mười một mét ba).

Lưu ý: Khu vực này tiến hành hoạt động nạo vét nâng cấp cầu cảng số 4 bến 50.000 DWT nên bề mặt đáy chưa được rà quét.

2. Vùng quay tàu cảng Tiên Sa:

- a) Vùng quay tàu cầu 1,2: Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế được giới hạn bởi hai phần ba đường tròn đường kính 388m, tâm có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
16°07'08.6"	108°12'39.4"	16°07'04.9"	108°12'46.0"

độ sâu đạt: -10,1 m (âm mười mét một).

b) Vùng quay tàu cầu 3: Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế được giới hạn bởi đường tròn đường kính 300m, tâm có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
16°07'02.2"	108°12'47.2"	16°06'58.5"	108°12'53.8"

độ sâu đạt: -10,4m (âm mười mét tư).

Lưu ý: Dải cạn từ thượng lưu phao N khoảng 120m đến hạ lưu phao N khoảng 110m, có độ sâu hạn chế từ -9,7m đến -10,3m, khu vực rộng nhất lấn vào vùng quay tàu khoảng 45m.

3. Đoạn luồng vào khu bến cảng Thọ Quang:

a. Luồng tàu:

- Đoạn luồng từ vùng quay tàu bến số 3 cảng Tiên Sa đến vùng quay tàu giữa phao 9, 11: Trong phạm vi đáy luồng hàng hải bề rộng $B = 85\text{m}$ được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải độ sâu đạt: -4,5m (âm bốn mét rưỡi);

- Đoạn luồng từ vùng quay tàu giữa phao 9, phao 11 đến vùng quay tàu giữa phao 13, 15: Trong phạm vi đáy luồng hàng hải bề rộng $B = 85\text{m}$ được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải độ sâu đạt: -3,5m (âm ba mét rưỡi);

- Đoạn luồng từ vùng quay tàu giữa phao 13, 15 đến phao 17: Trong phạm vi đáy luồng hàng hải bề rộng $B = 65\text{m}$ được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải độ sâu đạt: -4,3m (âm bốn mét ba).

b. Vùng quay tàu:

- Vùng quay tàu giữa phao 9, 11: Trong phạm vi vùng quay tàu đường kính quay trở 210m, tâm vùng quay có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
16°06'55.4"	108°13'34.6"	16°06'51.7"	108°13'41.2"

độ sâu đạt: -4,4m (âm bốn mét bốn);

- Vùng quay tàu giữa phao 13, 15: Trong phạm vi vùng quay tàu đường kính quay trở 210m, tâm vùng quay có toạ độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
16°06'40.6"	108°14'04.5"	16°06'36.9"	108°14'11.1"

độ sâu đạt: -3,8m (âm ba mét tám).

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện thủy hoạt động trên luồng hàng hải Đà Nẵng đi đúng tuyến luồng, theo hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng.

Ghi chú: Hải đồ cần cập nhật VN50021, VN4S0021.

Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ <http://www.vms-north.vn>

Nơi nhận:

- Bộ GTVT;
- Vụ ATGT - Bộ GTVT;
- Bộ tư lệnh Hải quân;
- Cục Hàng hải Việt Nam (kèm theo bình đồ);
- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
 - + Tổng công ty CP dịch vụ kỹ thuật dầu khí (PTSC);
 - + Tổng công ty thăm dò khai thác dầu khí (PVEP);
 - + Tổng công ty CP vận tải dầu khí (PVTrans);
 - + Xí nghiệp Liên doanh dầu khí Vietsopetro (VSP);
- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để thông báo trên đài chuyên hải);
- Cảng vụ Đà Nẵng (kèm theo bình đồ);
- Cảng Đà Nẵng;
- Phòng cảnh sát giao thông đường thủy công an Đà Nẵng;
- Sở Giao thông vận tải Đà Nẵng;
- Đại lý hàng hải Hải Phòng (VOSA Hải Phòng);
- Đại lý hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn);
- Đại lý hàng hải Bến Thủy;
- Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO);
- Công ty Vận tải biển III (VINASHIP);
- Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO);
- Công ty Vận tải biển container Vinalines (VCSC);
- Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC);
- Công ty Cổ phần hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE);
- Công ty Cổ phần Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế (INLACO SAIGON);
- Công ty Vận tải và cung ứng xăng dầu đường biển;
- Công ty Vận tải xăng dầu đường thủy I;
- Công ty Vận tải dầu khí Việt Nam;
- Công ty Vận tải biển Hà Nội;
- Công ty Vận tải biển Sài Gòn;
- Công ty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (VITRANCHART);

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Dương Ngọc Đức